

Số: 01/2026/QĐST-KDTM

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2026/TLST-KDTM, ngày 05 tháng 02 năm 2026, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng.”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1).

Địa chỉ trụ sở chính: số B B, N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Đ1: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Giám đốc Cấp cao xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) theo Quyết định số: 3196/2025/QĐ-TGD, ngày 16/6/2025 của tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Bảo H: ông Trần Minh P, sinh năm 1994 - Chuyên viên - Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1), địa chỉ: Tầng E, số F P, phường X, Thành Phố Hồ Chí Minh, theo văn bản ủy quyền đề ngày 29/9/2025 của Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H.

- *Bị đơn:*

Công ty TNHH V.

Địa chỉ: ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phúc Nhật L – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Phúc Nhựt L, sinh năm 1977.

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1982.

Đồng địa chỉ: ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Minh P đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) là nguyên đơn và bị đơn Công ty TNHH V, người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Phúc Nhựt L, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C thống nhất thoả thuận như sau:

Công ty TNHH V do ông Nguyễn Phúc Nhựt L là người đại diện theo pháp luật và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) số tiền vốn gốc còn thiếu là 11.997.167.015 đồng (Mười một tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm mười lăm đồng).

Tiền lãi trong hạn tạm tính đến ngày 23/02/2026 là: 15.673.425 đồng.

Tiền lãi quá hạn tính đến ngày 23/02/2026 là: 1.674.286.650 đồng.

Tổng cộng vốn và lãi là: 13.687.127.090 đồng (Mười ba tỷ, sáu trăm tám mươi bảy triệu, một trăm hai mươi bảy nghìn, không trăm chín mươi đồng).

Thời gian trả: Ông Nguyễn Phúc Nhựt L và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) tự thoả thuận thời gian trả tiền do Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 - Vĩnh Long giải quyết theo Luật thi hành án.

Kể từ ngày 24/02/2026 Ông Nguyễn Phúc Nhựt L và bà Nguyễn Thị C còn phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng số: 15961/23MN/HĐTD, ngày 21/8/2023 do Công ty TNHH V ông Nguyễn Phúc Nhựt L đại diện theo pháp luật đã ký với Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) đối với số tiền vốn chưa thi hành án, cho đến khi thi hành xong Quyết định này.

Trường hợp Công ty TNHH V không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) đề nghị Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 - Vĩnh Long phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 12229 /23MN/HĐBĐ ngày 13/09/2023 công chứng tại Văn phòng C1 ngày 13/09/2023 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 373, tờ bản đồ: 29, đất tọa lạc tại ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 516652, Số vào sổ cấp GCN: CS04864 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh T cấp ngày 13/09/2017 đứng tên ông Nguyễn Phúc Nhựt L, cập nhật thay đổi ngày 05/12/2017.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 374, tờ bản đồ: 29, đất tọa lạc tại ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 516653, Số vào sổ cấp GCN: CS04865 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh T

cấp ngày 13/09/2017 đứng tên ông Nguyễn Phúc Nhựt L, cập nhật thay đổi ngày 05/12/2017.

*** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:**

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 103.876.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0001907, ngày 26/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Ông Nguyễn Phúc Nhựt L và bà Nguyễn Thị C tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 60.843.563 đồng (Sáu mươi triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn, năm trăm sáu mươi ba đồng).

- **Chi phí khảo sát:** Ông Nguyễn Phúc Nhựt L và bà Nguyễn Thị C chịu toàn bộ số tiền 1.300.000 đồng. Cơ quan Thi hành án thu số tiền 1.300.000 đồng từ ông Nguyễn Phúc Nhựt L và bà Nguyễn Thị C để giao trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1). Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H (H1) được nhận lại số tiền chi phí khảo sát còn thừa là: 700.000 đồng tại Toà án nhân dân khu vực 11 - Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND khu vực 11- Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 11- Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lê Văn Tâm